

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 74/2020/TLST-KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Công ty TNHH A

Trụ sở: đường C, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông G, trú tại: đường H, Phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh và ông L, trú tại: M, phường N, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 03/2020/UQ/P.PC ngày 11/5/2020).

Bị đơn: Công ty Cổ phần B

Trụ sở: đường B1, Phường B2, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông B4; địa chỉ: đường B5, Phường B6, Quận B7, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Tổng giám đốc B).

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông C2, trú tại: đường C3, Phường C4, quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 31/12/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông T, sinh năm: 1978

- Bà T2, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: đường T2, Phường T3, T4, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Chấm dứt Hợp đồng thuê nhà ngày 22/10/2019 ký giữa B (bên cho thuê) và A (bên thuê) đối với căn nhà số 83 đường A4, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. B có trách nhiệm thanh toán trả A số tiền đặt cọc 700.000.000đ (Bảy trăm triệu) đồng trong thời hạn 08 tháng. Phương thức trả làm 02 đợt, cụ thể:

Ngày 15/4/2022 trả số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu) đồng.

Ngày 20/8/2022 trả số tiền còn lại 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu) đồng

Trường hợp B không thi hành theo thỏa thuận như trên thì A có quyền yêu cầu thi hành ngay một lần đối với số tiền mà B còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Ghi nhận sự tự nguyện của B không yêu cầu A trả tiền thuê nhà tháng 5/2020 và ½ tháng 6/2020 là 165.000.000 đồng và thanh toán tiền điện 15.117.093 đồng, tiền nước 589.950 đồng.

2.4. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 16.000.000đ (Mười sáu triệu) đồng, cụ thể:

A chịu 8.000.000đ (Tám triệu) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 30.345.990đ (Ba mươi triệu ba trăm bốn mươi lăm ngàn chín trăm chín mươi) đồng A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2019/0016580 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho A số tiền 22.345.990đ (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi lăm ngàn chín trăm chín mươi) đồng.

B chịu 8.000.000đ (Tám triệu) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 4.517.676đ (Bốn triệu năm trăm mười bảy ngàn sáu trăm bảy mươi sáu) đồng B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2019/0068982 ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. B còn phải nộp số tiền 3.482.324đ (Ba triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn ba trăm hai mươi bốn) đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án**

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Xuân Chính**